

CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN: KHỐI 4 TUỔI

(Thực hiện từ ngày 30/3/2026 đến ngày 17/4/2026)

1. Sự kỳ diệu của nước. (1 tuần)

(Thực hiện từ ngày 30/3/2026 đến ngày 03/4/2026)

2. Một số hiện tượng tự nhiên (1 tuần)

(Thực hiện từ ngày 06/4/2026 đến ngày 10/4/2026)

3. Ngày và đêm (1 tuần)

(Thực hiện từ ngày 13/4/2026 - đến ngày 17/4/2026)

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU:

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục
1. LV Giáo dục phát triển thể chất		
1.1 Phát triển vận động:		
1.MT1: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục sáng theo hiệu lệnh hoặc theo bài hát, bản nhạc về chủ đề “Sự kỳ diệu của nước ..	-Tập các động tác thể dục buổi sáng: Hô hấp, tay, chân, bụng, bật theo băng đĩa về chủ đề “Sự kỳ diệu của nước	*Hoạt động học: Thể dục sáng: -Hô hấp: +Thổi bóng +Máy bay ù ù; +Bóng xì hơi -Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang ngang. + Đưa 2 tay ra phía trước, ra phía sau và vỗ vào nhau. +Đánh xoay tròn 2 vai. -Chân: +Đứng, 1 chân đưa lên trước, khụy gối. + Đứng, nhún chân, khụy gối. +Ngồi nâng 2 chân, duỗi thẳng. -Bụng: + Ngồi quay người sang 2 bên. +Ngồi cúi người về phía trước, ngửa ra phía sau. +Đứng cúi người về phía trước -Bật: + Bật tại chỗ. + Bật sang bên phải, sang bên trái.

		+ <i>Bật chụm, tách chân tại chỗ.</i>
2. MT 6 : Trẻ thực hiện được vận động tổng hợp đi lùi liên tiếp - Bật xa 40cm trẻ có khả năng.Ném trúng đích thẳng đứng=1 tay	- Có phản ứng với hiệu lệnh. - Nhún chân lấy đà bật xa 40 cm. Sau đó đứng chân rộng bằng vai, 2 tay cầm bóng ném trúng vào đích thẳng đứng.	Hoạt động học: - <i>Bài tập phát triển chung: Tay, chân, bụng, bật.</i> <i>Vận động cơ bản:</i> - <i>Bật xa 40cm. Ném trúng đích thẳng đứng=1 tay</i>
3.MT2.: Trẻ giữ được thăng bằng khi thực hiện vận động đi trên ghế TD đầu đội túi cát	- Có phản ứng với hiệu lệnh. - Đầu đội túi cát, 2 tay chống hông, trèo lên ghế băng và đi được thăng bằng trên ghế băng mà không làm rơi túi cát.	*HĐH: - <i>Đi trên ghế TD đầu đội túi cát</i>
4.MT10: Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo phối hợp tay mắt khi thực hiện vận động tổng hợp bò bằng bàn tay, căng chân 3-4m và chui qua cổng	- Có phản ứng với hiệu lệnh. - Định được hướng bò và bò bằng chân nọ, tay kia khoảng 3-4m và khéo léo bò chui qua cổng mà không chạm cổng.	*HĐH: - <i>Bò bằng bàn tay, căng chân 3-4m và chui qua cổng</i> *Hoạt động chơi: -TCDG: Chìm nổi; Cướp cờ Nhảy vào, nhảy ra -TCVĐ: Người tài xế giỏi; Ai nhiều điểm nhất; Nhảy tiếp sức
2.1: Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
5. MT28: Trẻ có khả năng nhận ra những nơi như: hồ, ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn, nguy hiểm đến tính mạng.	*Hoạt động học. *Hoạt động chơi.
2. LV Giáo dục phát triển nhận thức		
2.1: Khám phá khoa học:		
6.MT34: Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện	- Tên gọi 1 số nguồn nước - Đặc điểm chính 1 số nguồn nước.	*Hoạt động học: -Sự kỳ diệu của nước

<p>tượng như kết hợp sờ .. để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng: nhận biết về 1 số nguồn nước, 1 số đặc điểm, tác dụng của nước đối với đời sống con người.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một số nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước - Ích lợi của nước đối với con người, con vật, cây cối. - Cách tiết kiệm, giữ gìn và bảo vệ các nguồn nước. - Phòng tránh các tai nạn về nước. 	
<p>7.MT 39.1: Trẻ có khả năng nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng gần gũi: nói được tên và 1 số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một số hiện tượng thời tiết: Nắng, mưa rào, mưa phùn, gió, bão, trăng, sao - Gọi tên được 4 mùa: Mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông và nêu được 1 số đặc điểm đặc trưng của 4 mùa trong năm. - Nêu được sự khác biệt cơ bản giữa 2 mùa: (Mùa hè với mùa đông; Mùa mưa với mùa khô). 	<p>- HĐH: <i>Một số hiện tượng tự nhiên</i></p>
<p>8. MT 39.2: Trẻ nhận biết 1 số đặc điểm về thời tiết mùa hè và một số hoạt động của con người trong mùa hè</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thời điểm mùa hè: Khoảng từ tháng 4 đến hết tháng 7. - Đặc điểm mùa hè: Bầu trời trong xanh, nắng gay gắt, nhiệt độ cao, oi bức, có sấm chớp, mưa rào, có cầu vồng - Một số hiện tượng thời tiết trong mùa hè: Nắng, mưa, sấm sét, gió, bão, cầu vồng - Đồ dùng, trang phục và 1 số hoạt động của con người trong mùa hè. - Ảnh hưởng của thời tiết mùa hè đến sinh hoạt của con người, con vật, cây cối. - Một số bệnh mùa hè cần phòng tránh. 	<p>*HĐH</p> <ul style="list-style-type: none"> -<i>Mùa hè tuyết vời</i> *Hoạt động chơi: -Thi xem ai nói đúng? -Đó biết mùa gì? -Đây là hiện tượng thời tiết gì?
<p>2.2: Làm quen với 1 số khái niệm sơ đẳng về toán:</p>		

9. MT 46: Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 (CS17)	- Trẻ quan tâm đến chữ số và số lượng các vật ở xung quanh và biết đếm theo khả năng	*Hoạt động học: - Đếm đến 9, nhận biết số lượng trong phạm vi 9
10. MT47: Trẻ biết so sánh số lượng của 2 đối tượng trong phạm vi 9 = cách khác nhau	-Trẻ biết cách so sánh và nói được kết quả nhiều hơn ít hơn	*HDC: <i>Trò chơi so sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9.</i>
3. LV Giáo dục phát triển ngôn ngữ		
12.MT 74: Trẻ hiểu nội dung và đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề “ nước và các hiện tượng tự nhiên”	- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung và cảm nhận được âm điệu, nhịp điệu, vần điệu của các bài thơ, ca dao, đồng dao. - Đọc thuộc theo cô, biết ngắt nghỉ đúng chỗ 1 số bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề.	*Hoạt động học: <i>-Đọc thơ: Hạt nước; Mưa phùn; Hạt mưa; Sấm; Ông mặt trời, thơ trăng sáng - Ca dao, đồng dao: Ông giăng, ông giăng; Ông sấm, ông sét....</i>
13. MT 75: Trẻ có khả năng kể chuyện có mở đầu và kết thúc. hiểu nội dung và có thể kể lại được 1 đoạn truyện hoặc cả câu truyện về chủ đề “ nước và các hiện tượng tự nhiên”	- Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung truyện, nhớ được tên các nhân vật trong truyện. - Trẻ nói được lời của một số nhân vật trong truyện. - Trẻ kể được đoạn truyện (Hoặc cả câu truyện) bằng rối hoặc tranh minh họa	-Kể chuyện: <i>Cô mây, giọt nước tí tú,..</i>
14.MT80: Trẻ có khả năng mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Trẻ mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	*Hoạt động học. *Hoạt động chơi
4.LV Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội		
15.MT103: Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng	- Không để tràn nước khi rửa tay, vắn van nước khi đã dùng xong. - Biết sử dụng tiết kiệm nước trong sinh hoạt hàng ngày ở nhà và ở trường.	*Hoạt động học. <i>Dạy trẻ kỹ năng sử dụng tiết kiệm nước</i>

<p>16.MT99: Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...), (CS27)</p>	<p>- Trẻ biết tự nhận vai chơi, biết thể hiện vai chơi của mình trong các trò chơi theo nhóm, tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.</p> <p>- Tham gia vào các hoạt động chơi, vui chơi hòa thuận, đoàn kết, không tranh giành đồ chơi với bạn trong các trò chơi.</p> <p>- Biết quan tâm, giúp đỡ bạn, biết liên kết giữa các góc chơi.</p>	<p>. + T.C ở góc PV: "Gia đình"; Cửa hàng ăn uống; Cửa hàng nước tinh khiết; Cửa hàng nước bách hóa, Trạm y tế; Lớp học</p> <p>+ T.C ở góc XD: XD cửa hàng; XD trạm bơm nước; XD trạm y tế; XD trường học; XD vườn cây + T.C ở góc HT: Xem tranh ảnh 1 số nguồn nước; Xem tranh ảnh 1 số hiện tượng tự nhiên; Làm anbum ảnh; Làm sách, tranh truyện; Hoàn thiện sách vở.</p> <p>+ T.C ở góc NTTH: Múa hát những bài trong chủ đề; Vẽ mưa; Tô màu cầu vồng; Xé dán ông mặt trời; Nặn mũ búp bê...</p> <p>+ T.C ở góc TN:</p> <p>-Chăm sóc cây, con vật ở góc thiên nhiên.</p> <p>-Chơi với cát, nước</p>
<p>17.MT90: Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên</p>	<p>- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình</p>	<p>*Hoạt động học.</p> <p>*Hoạt động chơi.</p> <p>-Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước..</p>
<p>5. LV Giáo dục phát triển thẩm mỹ</p>		
<p>18.MT 105: Trẻ chú ý lắng nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư khi nghe bản - nhạc hoặc nghe cô hát các bài hát về chủ đề: nước và các hiện tượng tự nhiên”</p>	<p>- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung và cảm nhận được âm điệu, nhịp điệu của các bài cô hát cho trẻ nghe.</p> <p>- Biết bộc lộ cảm xúc: Vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư khi nghe âm thanh gọi cảm hoặc nghe cô hát những bài hát quen thuộc.</p>	<p>Hoạt động học:</p> <p>- Nghe: “Mưa rơi Ánh trăng hoà bình; Hát ru; “Cho tôi đi làm mưa với; Bèo dạt mây trôi</p>

<p>19.MT107: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca và vận động nhịp nhàng thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát về chủ đề “: nước và các hiện tượng tự nhiên” (CS 31)</p>	<p>-Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, trẻ hiểu nội dung và cảm nhận được âm điệu, nhịp điệu, của các bài cô dạy trẻ hát. - Biết hát, múa, vận động minh họa, sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, theo tiết tấu một số bài hát theo chủ đề - Biết chơi các trò chơi âm nhạc</p>	<p>Hát, VD: <i>Con mèo ra bờ sông, Rửa mặt như mèo Cho tôi đi làm mưa với . Đếm sao; Trăng sáng”;</i> “<i>Cháu vẽ ông mặt trời Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. Chơi các trò chơi âm nhạc: Hát tiếp; Tai ai tinh;</i> - Nhận hình đoán tên bài hát</p>
<p>20.MT109: Trẻ biết một số kỹ năng cơ bản vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang và tô màu tạo thành bức tranh trời mưa có bố cục, hình dáng, màu sắc hợp lý.(CS32)</p>	<p>- Trẻ cầm bút bằng tay phải để vẽ và phối hợp màu để tô theo sự hướng dẫn của cô để tạo thành bức tranh vẽ sóng nước, vẽ cánh diều có bố cục, hình dáng, màu sắc hợp lý. - Có sự sáng tạo khi vẽ.</p>	<p>*Hoạt động học: - <i>Vẽ sóng nước</i></p>
<p>21. MT108: Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm (Vẽ, nặn, xé, dán) (CS33)</p>	<p>-Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm</p>	<p>Dự án : <i>Chế tạo máy lọc nước mini</i></p>

II.YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được công dụng của nước đối với sự sống trên trái đất, đối với cuộc sống con người và động vật, thực vật. Biết được một số hiện tượng tự nhiên thường gặp như sấm chớp, mưa, gió, bão... Phân biệt được các mùa trong năm, phân biệt được ngày và đêm, sáng –chiều....

- Biết hát và vận động theo nhạc một số bài hát về chủ đề: Nước hiện tượng tự nhiên.

- Biết phối hợp các đường nét, màu sắc, hình dạng qua vẽ, nặn, xé dán, xếp hình tạo ra các sản phẩm đa dạng về các hiện tượng tự nhiên....

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng, đồ chơi:

- Đồ chơi.sáng tạo - Xấp xếp nhóm lớp phù hợp theo chủ đề: “ Nước hiện tượng tự nhiên.”.

- Chuẩn bị đồ dùng của cô và trẻ:

- + Một số tranh ảnh, lô tô, mô hình về một số hiện tượng tự nhiên.
- Chuẩn bị không gian lớp học.
- Trang trí góc tạo góc, trưng bày sản phẩm .xếp xếp góc chơi với đầy đủ đồ chơi
- + Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho chủ đề được bày ở các tủ đồ chơi. Các vở bài tập: Bộ làm quen với toán, vở tạo hình, lqv chữ cái, vở kĩ năng.
- + Đồ dùng theo thông tư riêng cho chủ đề: vòng thẻ đục, lô tô các hiện tượng tự nhiên.
- + Đồ dùng đc được xếp xếp ở các góc: Đồ dùng đồ chơi chủ đề nước hiện tượng tự nhiên, được xếp xếp ở các góc chơi, dụng cụ chăm sóc cây.

b. Đồ dùng của cô:

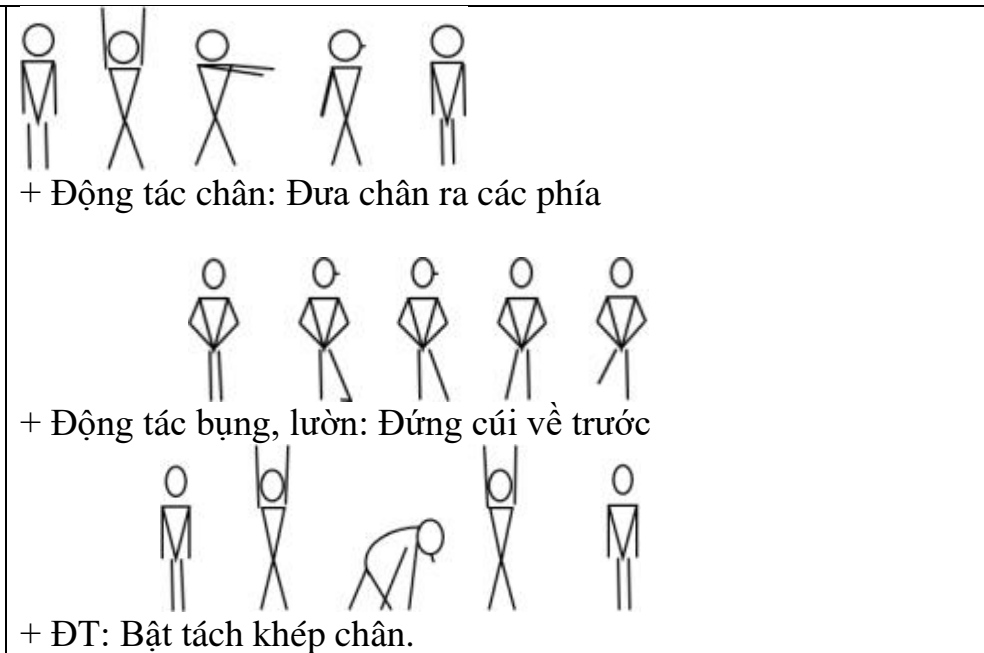
- Hồ sơ sổ sách đầy đủ, giáo án soạn cụ thể, có tính sáng tạo về hình thức tổ chức, tích hợp các bộ môn hài hoà phù hợp theo chủ đề.
- + Tranh thơ, bài giảng điện tử: Các bài thơ câu chuyện trong chủ đề
- + Giấy A4, bút sáp, bút chì, đất nặn, đồ dùng âm nhạc để ở góc nghệ thuật.
- + Bộ toán cho cô và trẻ.
- + Vở bài tập lqv toán, vở tạo hình, gd tình cảm kĩ năng xã hội, đất nặn, bút sáp, giấy màu, keo dán...

c. Trang trí lớp học:

- Lớp học sạch sẽ thoáng mát, màu sắc tươi sáng vui tươi gần gũi với trẻ
- Treo tranh tên chủ đề nước hiện tượng tự nhiên nổi bật trẻ dễ nhìn, dễ thấy
- Dùng các nguyên vật liệu mở (giấy màu, bìa catton, chai nhựa...) có các sản phẩm cô và trẻ cùng làm

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TUẦN:

Hoạt động	Tuần 1: <i>Từ 30/3/2026 đến ngày 03/4/2026</i>	Tuần 2: <i>Từ 06/4/2026 đến ngày 10/4/2026</i>	Tuần 3: <i>Từ 13/4/2026 đến ngày 17/4/2026</i>	Lưu ý
Chủ đề	Sự kỳ diệu của nước	Một số hiện tượng tự nhiên	Ngày và đêm	
Đón trẻ	- Trẻ biết trò chuyện cùng cô, biết nghe và trả lời câu hỏi của cô. Trẻ tham gia chơi theo ý thích ở các góc.			
Thẻ đục buổi sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, đủ câu đủ ý. Nói được những hiểu biết của bản thân về nước và các hiện tượng tự nhiên mà trẻ biết. Biết chơi với đồ chơi, trò chơi mình thích ở các góc chơi. - Tạo tâm lý thoải mái phấn khởi, tình cảm thân thiện giữa cô & trẻ, giữa trẻ với trẻ. Trẻ tích cực tham gia hoạt động. - Động tác hô hấp: Hít vào thở ra - Động tác tay: Hai tay đưa ra trước, sau 			

	 <p>+ Động tác chân: Đưa chân ra các phía</p> <p>+ Động tác bụng, lườn: Đứng cúi về trước</p> <p>+ ĐT: Bật tách khớp chân.</p>				
Hoạt động học	Thứ 2	Thể dục: - Bật xa 40cm. Ném trúng đích thẳng đứng=1 tay (MT 6)	Thể dục: Đi trên ghé TD đầu đội túi cát (MT2)	Thể dục: Bò bằng bàn tay, căng chân 3-4m và chui qua cổng (MT10)	
	Thứ 3	LQVH: Thơ: Ông mặt trời T/g: Ngô Thị Bích Hiền (MT74)	LQVH: Truyện: Giọt nước tí xíu. T/g: Nguyễn Linh (MT 75)	LQVH: Thơ: Trăng sáng T/g: Nhược Thủy (MT74)	
	Thứ 4	KPKH: Sự kỳ diệu của nước (MT34)	KPKH: Một số hiện tượng tự nhiên (MT 39.1)	KPKH: Mùa hè tuyết vời (MT 39.1)	
	Thứ 5	Âm nhạc: DH: Cho tôi đi làm mưa với (MT107)	Tạo hình: Vẽ sóng nước (MT109)(ĐT)	Âm nhạc: VĐTT: Cháu vẽ ông mặt trời (MT107) Nhạc và lời: Tân Huyền	

	Thứ 6	LQVT: Đếm đến 9, nhận biết số lượng trong phạm vi 9.(MT46)	PTTCKNXH: Dạy trẻ kỹ năng sử dụng tiết kiệm nước(MT 103)	PTTCKNXH: Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh đuối nước.(MT 90)	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	HĐ có chủ đích Quan sát cây phượng - cây xoài TCVĐ: Bịt mắt bắt dê	HĐ có chủ đích Dạo chơi vườn cổ tích - Chơi tự do đồ chơi trên sân trường	HĐ có chủ đích - Quan sát bầu trời - TCVĐ: kéo co - Chơi tự do trên sân	
	Thứ 3	HĐ có chủ đích Thí nghiệm trứng chìm, trứng nổi. - TCVĐ: Kéo cưa lừa sẻ - Chơi TD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐ có chủ đích Thí nghiệm: Núi lửa phun trào - TCVĐ: Lộn cầu vòng Chơi TD: Đồ chơi trên sân	HĐ có chủ đích Thí nghiệm: Tan và không tan trong nước - TCVĐ: Mèo đuổi chuột -Nhặt lá rụng sân trường	
	Thứ 4	HĐ có chủ đích Quan sát cây vú sữa, cây bưởi TCVĐ: Thả đĩa baba - Chơi TD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	HĐ có chủ đích- Quan sát bầu trời - TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ - Chơi tự do trên sân	HĐ có chủ đích - Quan sát cây phượng và cây xoài - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ - Chơi tự do trên sân	
	Thứ 5	HĐ có chủ đích Nhặt lá vệ sinh sân trường CTD: Đồ chơi trên sân	HĐ có chủ đích- Vẽ trời mưa, trời nắng bằng phấn trên sân TCVĐ: Bịt mắt bắt dê	HĐ có chủ đích Dạo chơi sân trường, chơi theo ý thích TCVĐ: Mưa to, mưa nhỏ -Chơi tự chọn	

	Thứ 6	HD có chủ đích Trò chuyện về thời tiết và bầu trời - TCVD: Kéo co - Chơi tự chọn: Đồ chơi trên sân trường,....	HD có chủ đích Quan sát lá rụng -TCVD: chuyền bóng - Chơi tự chọn	HD có chủ đích - Quan sát vườn rau trường -TCVD: Mèo đuổi chuột	
Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng (T1, T2, T3): Xây dựng công viên nước</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình: công viên nước - Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc, đặt tên theo công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây... - Trẻ biết bố cục cho công trình hài hòa - Biết đoàn kết, phối hợp chơi với nhau trong nhóm và liên kết chơi giữa các nhóm với nhau. <p>b. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang phục công nhân xây dựng, mũ bảo hộ - Vật liệu xây dựng: gạch, sỏi, đá... - Hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép..... <p>c. Cách chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác là chú công nhân xây dựng công trình. <p>2. Góc học tập: (T1): Làm sách về các hiện tượng tự nhiên (T2): Xem tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên (T3): Trò chơi với các số 1, 2, 3, 4, 5, 6,7,8. Chơi với các chữ cái đã làm quen.</p> <p>a. Mục đích, yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra quyển sách về các hiện tượng tự nhiên. - Trẻ nhận diện, phát âm đúng, nhận biết được các số 1,2,3,4, 5, 6, 7,8. - Phát triển khả năng quan sát, ngôn ngữ, tình cảm gắn bó với bạn bè. - Rèn kỹ năng phân loại, sắp xếp hình ảnh theo nhóm. 				

- Khuyến khích trẻ hợp tác khi làm việc nhóm.
- Rèn luyện trí nhớ, khả năng phản xạ nhanh.
- Trẻ biết giữ gìn, sắp xếp, hoàn thiện sách vở của mình; hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng.

b. Chuẩn bị:

- Tranh ảnh về các nghề, đồ dùng dụng cụ, các nguyên vật liệu tự nhiên để trẻ sử dụng.
- Các bài thơ chứa các số 1,2,3, 4.... về chủ đề các hiện tượng tự nhiên.
- Tranh truyện, keo, kéo, giấy màu, bút chì, bút màu, giấy A4...

c. Cách chơi:

- Cho trẻ nhận vai chơi: Trẻ tự phân công nhiệm vụ trong góc chơi: Bạn nào xem tranh ảnh? Bạn nào hoàn thiện sách vở?...
- Sau đó lựa chọn đồ dùng, đồ chơi hợp lí.

3. Góc phân vai:

(T1): “Gia đình ”...

(T2): “ Bác sỹ”...

(T3): “Cửa hàng đồ chơi”, cửa hàng quần áo...

a. Mục đích, yêu cầu:

- Trẻ biết thể hiện các vai chơi, các nhân vật của vai chơi
- Biết sử dụng các ngôn ngữ phù hợp với vai chơi: VD: Bác ơi mời bác lên xe ạ, Chú bay chuyển mấy giờ ạ.....
- Khuyến khích trẻ hợp tác khi làm việc nhóm.
- Rèn kĩ năng gọn gàng ngăn nắp, cất để đồ chơi đúng nơi quy định.

b. Chuẩn bị:

- Đồ dùng, đồ chơi đủ cho trẻ chơi, phù hợp với vai chơi.
- Đồ dùng gia đình, đồ dùng bác sỹ, đồ nấu ăn, búp bê, mô hình máy bay, tàu thuyền, ô tô, đèn tín hiệu

c. Cách chơi:

- Cho trẻ nhận nhóm chơi, tự phân công vai chơi. Bạn nào chơi ở nhóm gia đình bạn nào ở nhóm bác sỹ, bạn nào làm cô bán hàng ở cửa hàng đồ chơi, bạn nào bán hàng ở cửa hàng quần áo...
- Sau đó cho trẻ lựa chọn đồ dùng, đồ chơi hợp lí.

4. Góc nghệ thuật

a. Yêu cầu:

- Trẻ biết hát và biểu diễn các bài hát về các hiện tượng tự nhiên tự tin , hào hứng.
- Rèn kĩ năng hát và biểu diễn văn nghệ cho trẻ

	<p>- GD trẻ yêu văn nghệ, đoàn kết với bạn bè, giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>-Đồ dùng đồ chơi trong góc nghệ thuật như: mũ múa , mic, đồ âm nhạc trống, phách, sắc xô</p> <p>c. Cách chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn văn nghệ</p> <p>5. Góc thiên nhiên:</p> <p>a. Yêu cầu:</p> <p>- Rèn kỹ năng lao động, kỹ năng so sánh cho trẻ</p> <p>- Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ cây xanh</p> <p>b. Chuẩn bị:</p> <p>- Đồ dùng dụng cụ làm vườn: ủng chân, găng tay bảo vệ, bình tưới....</p> <p>c. Cách chơi:</p> <p>- Cô cho trẻ chọn vai chơi , phân công nhiệm vụ của từng vai chơi</p> <p>- Sau đó lựa chọn đồ dùng, đồ chơi hợp lí.</p>				
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Ăn: Rèn trẻ thói quen mời cô, mời bạn; ăn không rơi vãi, không nói chuyện trong lúc ăn; khuyến khích trẻ ăn hết xuất</p> <p>- Ngủ: Nhắc trẻ nằm ngay ngắn, không nói chuyện, không cầm đồ chơi.</p> <p>- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng, đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng.</p> <p>- Tiếp tục dạy trẻ kỹ năng lau mặt khi bẩn. Trẻ tự mặc, thay quần áo khi thấy có mồ hôi, bẩn.</p> <p>- Giáo dục giới tính cho trẻ, kỹ năng phòng tránh nguy cơ xâm hại</p>				
<p>Hoạt động chiều, chơi theo ý thích</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>Xem tranh ảnh video về nước cần thiết với sự sống</p>	<p>STEAM (1): Dự án: <i>Chế tạo máy lọc nước mini</i> (MT108)</p>	<p>-Làm sách về các hiện tượng tự nhiên</p>	
	<p>Thứ 3</p>	<p>Trò chuyện về các nguồn nước</p>	<p>STEAM (2) : Dự án: <i>Chế tạo máy lọc nước mini</i> (MT108)</p>	<p>- Trò chuyện về ngày và đêm</p>	
	<p>Thứ 4</p>	<p>Hoàn thiện sách kỹ năng bài bé làm gì khi gặp chuyện rắc rối</p>	<p>STEAM(3) : Dự án: <i>Chế tạo máy lọc nước mini.</i> (MT108)</p>	<p><i>Làm vở chữ cái: l, n,m</i></p>	

	Thứ 5	Nhận biết chữ cái: l, n,m	STEAM (4): Dự án: <i>Chế tạo máy lọc nước mini (MT108)</i>	Trò chơi so sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 9.	
	Thứ 6	- Vui liên hoan văn nghệ cuối tuần - Bình bé ngoan	STEAM (5): Dự án: <i>Chế tạo máy lọc nước mini (MT108)</i>	-Sinh nhật cho các bé : Sinh tháng 2, tháng 3, tháng 4	